

KẾ HOẠCH

**luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Huyện ủy
quản lý gắn với công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội Đảng các cấp
nhiệm kỳ 2025 - 2030**

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;
- Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2021 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị quy định miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ;
- Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;
- Căn cứ Kế hoạch số 321-KH/TU, ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, giai đoạn 2023 - 2025; Quy định số 996-QĐ/TU, ngày 06/4/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về luân chuyển cán bộ; Quy định số 979-QĐ/TU, ngày 19/4/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 05/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đã được phê duyệt.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, uy tín, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương của Trung ương

và Thành uỷ về công tác cán bộ; qua đó, tạo điều kiện cho cán bộ trong quy hoạch, nhất là cán bộ trẻ có môi trường để rèn luyện, am hiểu thực tiễn, phát triển toàn diện, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ của huyện ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Luân chuyển, điều động cán bộ phải tuân thủ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ; bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; phải thận trọng, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng, tổng thể, toàn diện, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất và ổn định tình hình chính trị chung toàn huyện, không để xảy ra tiêu cực trong công tác cán bộ. Luân chuyển, điều động phải căn cứ tiêu chuẩn chức danh, gắn kết chặt chẽ với các khâu trong công tác cán bộ, bảo đảm sự thống nhất cao về nhận thức và hành động.

3. Kết hợp luân chuyển với điều động, tăng cường cán bộ cho những cơ quan, đơn vị, địa phương khó khăn, trọng yếu, đặc biệt là các xã sau sắp xếp, khắc phục nơi thừa, nơi thiếu, cục bộ, khép kín trong công tác cán bộ; gắn liền với việc bố trí, sắp xếp cán bộ dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính và tinh giản biên chế theo lộ trình; bảo đảm sự kế thừa liên tục, khắc phục tình trạng hụt hẫng trong công tác cán bộ, chuẩn bị trước một bước cho công tác nhân sự đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và tạo sự ổn định trong công tác cán bộ tại địa phương trong các nhiệm kỳ tiếp theo.

4. Thông qua công tác luân chuyển, điều động cán bộ để sắp xếp lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời thực hiện điều động thay thế cán bộ có phẩm chất, năng lực hạn chế, uy tín thấp; thực hiện phương châm “*có vào, có ra, có lên, có xuống*” trong công tác cán bộ.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi luân chuyển, điều động

Luân chuyển, điều động cán bộ từ huyện về các xã, thị trấn và ngược lại; từ địa phương này sang địa phương khác; giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, tổ chức của huyện; các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện sang các lĩnh vực khác và ngược lại.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện chung đối với cán bộ được luân chuyển, điều động

(1) Có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, năng lực công tác và triển vọng phát triển; được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 3 năm gần nhất; đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của chức vụ đảm nhiệm khi luân chuyển, điều động.

(2) Cán bộ được luân chuyển, điều động phải trong quy hoạch với chức danh, chức vụ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử hoặc tương đương theo quy định.

Cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cao hơn phải có ít nhất 02 năm giữ chức vụ hoặc tương đương với chức vụ đang đảm nhiệm.

(3) Có đủ sức khỏe công tác theo quy định của Bộ Y tế.

(4) Cán bộ luân chuyển phải còn thời gian công tác ít nhất là 10 năm công tác tính từ thời điểm luân chuyển (120 tháng).

(5) Không luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; đang bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận của thanh tra, giải quyết tố cáo; đang bị điều tra, khởi tố; cán bộ có vấn đề về tiêu chuẩn chính trị chưa được kết luận. Không luân chuyển cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút. Cán bộ đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn phải còn đủ thời gian công tác 5 năm tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm. Cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm không thuộc trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của Đảng và của pháp luật.

3. Đối tượng luân chuyển, điều động

3.1. Luân chuyển cán bộ huyện, cấp xã đã được quy hoạch chức danh Ủy viên Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện trở lên

- Cán bộ phòng, ban, cơ quan, đơn vị của huyện hoặc tương đương còn đủ tuổi công tác từ 10 năm trở lên (*tính từ thời điểm quyết định luân chuyển*) chưa kinh qua cán bộ chủ chốt cấp xã, có uy tín, năng lực và triển vọng phát triển, thì phải luân chuyển xuống cấp xã giữ chức vụ tương đương với chức danh đang đảm nhiệm. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Cán bộ cấp xã còn đủ tuổi công tác từ 10 năm trở lên (*tính từ thời điểm quyết định luân chuyển*) có uy tín, năng lực và triển vọng phát triển, thì luân chuyển, tiếp nhận thành công chức huyện và giữ chức vụ tương đương với chức danh đang đảm nhiệm. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3.2. Luân chuyển cán bộ trẻ theo Kết luận số 319-KL/TU, ngày 08/3/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy

Luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp và tương đương của huyện dưới 35 tuổi (*sinh từ tháng 6/1990 trở lại đây*), được đào tạo bài bản, có bằng tốt nghiệp loại khá trở lên; được quy hoạch chức danh luân chuyển hoặc tương đương, có phẩm chất, năng lực, uy tín và triển vọng phát triển tốt, hai năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên về cấp xã giữ chức vụ Phó Bí thư đảng ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

3.3. Luân chuyển, điều động cán bộ để thực hiện chủ trương bí thư đảng ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã cơ bản không là người địa phương; cán bộ không giữ quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp tại cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị theo quy định

a) *Trường hợp không đủ tuổi tái cử cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 (nam sinh trước tháng 01/1966, nữ sinh trước tháng 6/1970)*

Bí thư đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã đã giữ chức vụ đủ 10 năm (120 tháng) thì phân công, bố trí, điều động theo một trong các phương án sau: (1) Vận động làm đơn tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi để hưởng chế độ theo quy định; (2) Thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

Bí thư đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã đã giữ chức vụ từ 8 năm trở lên, thì thực hiện phân công, bố trí, điều động theo một trong các phương án sau: (1) Vận động làm đơn tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi để hưởng chế độ theo quy định; (2) Tiếp tục giữ chức vụ cho đến khi tổ chức xong đại hội chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 (ưu tiên các đồng chí là Uỷ viên Huyện uỷ, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện). Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

b) *Trường hợp đủ tuổi tái cử cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 (nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây)*

Bí thư đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã đã giữ chức vụ từ 8 năm trở lên, hoặc thấp hơn 8 năm nhưng đã 2 nhiệm kỳ (tính đến tháng 4/2025), thì thực hiện luân chuyển, điều động theo một trong các phương án sau: (1) Luân chuyển, điều động sang địa phương khác cùng cấp giữ chức vụ tương đương; (2) Luân chuyển, điều động tiếp nhận thành công chức cấp huyện theo quy định. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

4. Thời gian luân chuyển, điều động

Thời gian luân chuyển ít nhất 3 năm (36 tháng). Thời gian điều động thực hiện theo quy định về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và yêu cầu công tác cán bộ. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định.

5. Chế độ chính sách đối với cán bộ luân chuyển, điều động

- Bảo lưu chế độ, phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ luân chuyển, điều động nếu chức danh nơi đến có chế độ, phụ cấp trách nhiệm thấp hơn theo quy định.

- Cán bộ khi luân chuyển có thành tích xuất sắc (có sáng kiến, sản phẩm công tác cụ thể được cấp có thẩm quyền công nhận) được ưu tiên xem xét bố trí chức vụ cao hơn khi hết thời hạn luân chuyển hoặc rút ngắn thời gian luân chuyển.

III. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ, LUÂN CHUYỂN, ĐIỀU ĐỘNG CÁN BỘ

1. Đặt dưới sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Huyện uỷ; bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa các cấp, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị huyện.

2. Thực hiện nghiêm túc, đúng các quy định của Trung ương, Thành uỷ, Huyện uỷ với cách làm khoa học, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, thận trọng, nghiên cứu tổng thể, toàn diện, lâu dài và có lộ trình, bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan đơn vị. Không luân chuyển, điều động đối với

tất cả cán bộ trong nguồn quy hoạch. Chỉ tập trung luân chuyển đối với cán bộ đủ điều kiện, tiêu chuẩn, có trong quy hoạch, có triển vọng phát triển tốt nhưng chưa kinh qua cán bộ chủ chốt các cấp để đào tạo, bồi dưỡng.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác luân chuyển cán bộ; bảo đảm cân đối hài hòa giữa luân chuyển, điều động cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ.

4. Luân chuyển, điều động cán bộ để thực hiện chủ trương bố trí: bí thư cấp uỷ, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cơ bản không phải là người địa phương; cán bộ cấp trưởng không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp tại một địa phương. Căn cứ tình hình nguồn cán bộ tại chỗ và nhiệm vụ chính trị tại địa phương ở từng thời kỳ để xem xét, quyết định bí thư đảng uỷ, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là người địa phương hoặc không là người địa phương.

5. Ưu tiên phương án bố trí cán bộ bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi trong ban thường vụ Huyện uỷ và ban thường vụ đảng uỷ cấp xã; phân đầu có cán bộ trẻ cấp xã dưới 35 tuổi, cán bộ trẻ cấp huyện dưới 40 tuổi và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp uỷ các cấp.

6. Thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ theo nguyên tắc bố trí chức vụ tương đương với chức vụ, chức danh đang đảm nhận theo quy định. Trường hợp đặc biệt (*chỉ định, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn hoặc thấp hơn*) do Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định.

7. Cán bộ trẻ của huyện được luân chuyển về cấp xã theo tinh thần số 319-KL/TU, ngày 08/3/2024 của Ban Thường vụ Thành uỷ có năng lực nổi trội có thể luân chuyển, điều động giữ chức vụ cao hơn do Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

TT	Chức danh, vị trí	Dự kiến số lượng luân chuyển, điều động		
		Tổng số	Thời gian	
			Năm 2024	Năm 2025
1	Cán bộ cấp xã	Từ 26 - 30	Từ 24 - 28	2
1.1	Điều động Bí thư Đảng uỷ cấp xã	Từ 14 - 16	Từ 14 - 16	0
1.2	Điều động Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Từ 12 - 14	Từ 10 - 12	2
2	Cán bộ phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc huyện và tương đương	Từ 8 - 10	Từ 6 - 8	2
2.1	Luân chuyển	Từ 3 - 4	Từ 3 - 4	0
2.2	Điều động	Từ 5 - 6	Từ 3 - 4	2

* Số lượng cụ thể có thể điều chỉnh theo yêu cầu thực tiễn công tác cán bộ của huyện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc luân chuyển, điều động cán bộ với từng trường hợp cụ thể.

2. Cơ quan nơi đi: Nhận xét, đánh giá cán bộ luân chuyển, điều động; phối hợp với cơ quan liên quan quản lý, giám sát và giữ mối liên hệ thường xuyên với cán bộ; có trách nhiệm tiếp nhận, bố trí hoặc đề xuất bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển, điều động.

3. Cơ quan nơi đến: Chấp hành nghiêm quyết định về điều động, luân chuyển cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy; có trách nhiệm bố trí công tác, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ luân chuyển phát huy năng lực, sở trường; quản lý, đánh giá cán bộ; phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất hướng bố trí, sử dụng cán bộ sau luân chuyển, điều động.

4. Cán bộ được điều động, luân chuyển: Chấp hành nghiêm các quy định, quy chế, phân công của cấp có thẩm quyền, cơ quan nơi đi và nơi đến; tu dưỡng, rèn luyện, nỗ lực, cố gắng, phát huy năng lực, sở trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chịu sự kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý; giữ mối liên hệ với cơ quan nơi đi và Ban Tổ chức Huyện ủy.

5. Ban Tổ chức Huyện ủy căn cứ Kế hoạch điều động, luân chuyển tiến hành rà soát, lập danh sách cán bộ trong diện phải điều động, luân chuyển; xây dựng phương án điều động, luân chuyển từng đợt cụ thể trong từng năm báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy; phối hợp với cấp ủy đảng, các cơ quan liên quan xây dựng phương án điều động, luân chuyển, nhận xét, đánh giá, tham mưu đề xuất, bố trí sắp xếp cán bộ trước và sau luân chuyển; chủ trì thực hiện quy trình điều động, luân chuyển cán bộ, công chức theo quy định; tổng hợp, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả thực hiện công tác luân chuyển, điều động cán bộ, công chức hàng năm.

6. Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Đảng ủy Công an huyện, cơ quan Thanh tra huyện, phòng Nội vụ huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy phát hiện, đề xuất cán bộ, công chức điều động, luân chuyển, hướng dẫn các đơn vị và cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động thực hiện tốt công tác cán bộ.

7. Các Đảng ủy cơ sở trực thuộc Huyện ủy: Xây dựng kế hoạch điều động, luân chuyển đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý; đề nghị cấp có thẩm quyền đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch theo tiêu chuẩn chức danh quy hoạch.

Giao Ban Tổ chức Huyện ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức

Huyện uỷ) để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 07-KH/HU, ngày 11/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Huyện uỷ quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025. *HL*

Nơi nhận:

- Thường trực TU (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Thành uỷ (để báo cáo),
- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện,
- Các đ/c UVBTV HU, UVBCH Đảng bộ huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Hoàng Long